

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ
(V/v Thi công trọn gói công trình Nhà Xưởng)
Số: 2105 /20.20./HĐSPL-ĐLH

Công trình : Nhà Xưởng KCN Long Hậu , Long An
Chủ đầu tư : Công Ty Cổ Phần Long Hậu
Địa điểm : KCN Long Hậu ,Long An

*Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015
Căn cứ Luật Xây Dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014
Căn Cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của chính phủ về
quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/04/2017
của chính phủ về sửa đổi , bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP
Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của chính phủ Quy
định về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng
Căn cứ Nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22/04/2015 của chính phủ Quy định
chi tiết về hợp đồng xây dựng*

Hôm nay, ngày 21 tháng 05 năm 2020, tại văn phòng CÔNG TY TNHH
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG ĐỨC LONG HẢI
Chúng tôi gồm:

***Bên A (Bên giao việc): CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG NỘI
THẤT SINH PHÚC LỘC**

Đại diện : LÊ CAO SINH

Chức vụ : Giám Đốc

- Địa chỉ: 276/70/6, Đường Phạm Ngọc Thạch , Khu 7, Phường Hiệp Thành,
Thành Phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
- Điện thoại: 02743 819809 MST: 3702142716

***Bên B (Bên nhận việc): CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY
DỰNG ĐỨC LONG HẢI**

Đại diện : VI ĐỨC HẢI

Chức vụ : Giám Đốc

- Địa chỉ: Số 12 , đường số 15, khu 7, tổ 105, KDC Hiệp Thành 3, Phường
Hiệp Thành , Tp. Thủ Dầu Một , Tỉnh Bình Dương
- Điện thoại: 0933.66.28.55 MST: 3702699112

Sau khi bàn bạc, hai bên thống nhất ký kết hợp đồng kinh tế với những điều khoản
như sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG VÀ PHẠM VI CÔNG VIỆC ĐƯỢC GIAO

- Bên A giao và Bên B đồng ý nhận thi công trọn gói công trình Nhà Xưởng KCN Long Hậu , Long An làm theo bản vẽ Thiết Kế của Bên A cung cấp và bảng báo giá đã được Hai bên phê duyệt ;

ĐIỀU 2: THỜI GIAN THỰC HIỆN: 180 ngày kể từ ngày bên A chuyển tiền ứng đợt 1 cho bên B (không bao gồm các ngày chủ nhật và nghỉ tết Âm Lịch)

- Ngày bắt đầu dự kiến: ngày 21...tháng 05...năm 2020
- Ngày hoàn thành: ngày 21...tháng 10...năm 2020

ĐIỀU 3: Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán

3.1./ Giá trị hợp đồng : 40.000.000.000 VNĐ(Bằng chữ: Bốn mươi tỷ đồng)

Giá trên đã bao gồm thuế GTGT 10%

- Hình thức hợp đồng: Hợp đồng thi công theo giá trị đã được thỏa thuận thống nhất của 02 bên, làm theo bản vẽ thiết kế kỹ thuật và bảng báo giá đã được 02 Bên phê duyệt.
- Giá trị hợp đồng đã bao gồm : Máy ủi dọn dẹp mặt bằng , máy cuốc đào đất , máy đầm đất , đầm bê tông , máy cắt sắt , máy trộn bê tông , trộn vữa , máy xoa nền , máy cắt ron nền, ván khuôn móng , đà kiềng .
- Trường hợp có khối lượng phát sinh ngoài hồ sơ thiết kế kỹ thuật và bảng báo giá được duyệt thì hai Bên sẽ ký phụ lục hợp đồng theo đơn giá thỏa thuận .

3.2./ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- Hình thức thanh toán: Bên A thanh toán chuyển khoản cho Bên B tại :
+ **STK : 6531.0000.435586**
+ **Tên Tài Khoản : Công Ty TNHH TM DV XÂY DỰNG ĐỨC LONG HẢI**
+ Ngân Hàng BIDV – CN Thủ Dầu Một
+ Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng.
- Phương thức thanh toán hợp đồng: Được chia làm 07 đợt :
- Đợt 1: Tạm ứng 10% giá trị Hợp đồng sau khi hai bên cùng nhau ký hợp đồng và bên B tiến hành đào móng công trình;
- Đợt 2: Thanh toán 15% giá trị Hợp đồng sau khi bên B thực hiện xong phần móng, đà kiềng ;
- Đợt 3: Thanh toán 25% giá trị Hợp đồng sau khi bên B thực hiện xong công tác lu nền đá và lắp dựng khung kèo thép ;
- Đợt 4: Thanh toán 15% giá trị Hợp đồng sau khi bên B thực hiện xong công tác nền xưởng và xây tô tường ;
- Đợt 5 : Thanh toán 15% giá trị Hợp đồng sau khi bên B thực hiện xong công tác nền lát nền xưởng và công tác sơn nước ;

- Đợt 6 : Thanh Toán 15% giá trị Hợp đồng sau khi bên B hoàn thiện 100% khối lượng công việc và được bên A nghiệm thu ;
- Đợt 7 : Thanh toán 05% giá trị Hợp đồng sau một năm kể từ ngày hai Bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng ;
- 05 ngày kể từ ngày bên A nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị thanh toán của bên B: giấy đề nghị thanh toán, các tài liệu khác (nếu có), bên A phải thực hiện thanh toán cho bên B tương ứng với từng đợt nêu trên;

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN

4.1./ Trách Nhiệm Của Bên A

- Đảm bảo tính hợp pháp của thửa đất xây dựng công trình;
- Cung cấp những giấy tờ thuộc trách nhiệm bên A một cách kịp thời ;
- Bố trí đủ nguồn vốn để thanh toán cho bên B theo tiến độ thanh toán đúng như điều 3 hợp đồng này;
- Cử người kiểm tra giám sát và nghiệm thu quá trình thi công của bên B một cách kịp thời;
- Phối hợp với Bên B để giải quyết kịp thời các vướng mắc (nếu có) trong suốt quá trình thi công xây dựng ;

4.2./ Trách Nhiệm Của Bên B

- Thi công theo đúng bản vẽ thiết kế kỹ thuật đã được bên Bên A cung cấp và bảng báo giá đã được hai Bên phê duyệt ;
- Tuân thủ đúng tiến độ thi công tại điều 2 hợp đồng này;
- Tuân thủ các quy định hay chỉ thị của Bên A trong quá trình thi công tại công trường;
- Cung cấp đầy đủ nhân lực, thiết bị máy móc, vật tư (theo khối lượng và bảng cam kết vật tư của bảng báo giá) phục vụ cho quá trình thi công;
- Đảm bảo an toàn lao động Phòng cháy chữa cháy và vệ sinh môi trường cho toàn công trình trong quá trình thi công;
- Phải sửa chữa kịp thời những sai sót khi Bên A phát hiện mà không được tính thêm bất kỳ khoản tiền nào;
- Các hạng mục công việc quan trọng như đổ đà kiềng, móng Bên B có trách nhiệm báo trước cho Bên A 01 ngày để Bên A kiểm tra chất lượng và đồng ý làm các công đoạn tiếp theo;
- Trong quá trình thực hiện thi công xây lắp công trình, Bên B chịu trách nhiệm mua bảo hiểm tai nạn đối với người lao động thuộc quản lý của Bên B ;
- Giữ bí mật thông tin liên quan đến hợp đồng hoặc pháp luật có quy định liên quan đến bảo mật thông tin;

ĐIỀU 5. PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG

- Nếu bên B không thực hiện đúng thời gian hoàn thành công trình theo bảng tiến độ mà không có lý do chính đáng, quá thời gian 15 ngày thì phải chịu mức phạt trễ hạn tính từ ngày thứ 16 với mức phạt là 0,1% giá trị hợp đồng trên mỗi ngày chậm trễ tiến độ, nhưng số tiền phạt tối đa không vượt quá 10% của hợp đồng này. Tổng số ngày chậm trễ tiến độ không vượt quá 30 ngày;
- Nếu bên A đã nghiệm thu và đồng ý thanh toán, nhưng quá 05 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thanh toán của bên B theo từng đợt chi trả theo điều 3 khoản 3.2 của hợp đồng, thì bên A được phép thanh toán chậm thêm 10 ngày nữa. Trong trường hợp này bên A vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho bên B mà không có lý do chính đáng, thì bên A phải trả thêm cho bên B số tiền trả chậm là 0,1% giá trị hợp đồng trên mỗi ngày chậm trễ tiến độ, nhưng số tiền phạt tối đa không vượt quá 10% của hợp đồng này tính từ ngày thứ 16. Và tổng số ngày chậm thanh toán không được vượt quá 30 ngày ;

ĐIỀU 6: BẤT KHẢ KHÁNG

- Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão, lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn, dịch bệnh, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam ;
- Khi xảy ra trường hợp bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho bên kia trong vòng 03 ngày sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng ;
- Trong khoảng thời gian không thể thi công công trình do điều kiện bất khả kháng, Bên B theo hướng dẫn của Bên A vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng của mình theo hoàn cảnh thực tế cho phép và phải tìm mọi biện pháp hợp lý để thực hiện các phần việc không bị ảnh hưởng của sự kiện bất khả kháng ;

ĐIỀU 7. BẢO HÀNH CÔNG TRÌNH

- Bên B làm đúng thiết kế, mỹ thuật, an toàn và sẽ chịu trách nhiệm cho việc bảo hành công trình sau khi bàn giao cho bên A. Việc bảo hành bao gồm cả những việc khắc phục, sửa chữa trong công trình mà nó phát sinh do lỗi xây dựng gây ra .
- Bên B có quyền từ chối bảo hành trong các trường hợp hư hỏng, khiếm khuyết phát sinh không phải do lỗi của bên B gây ra hoặc do nguyên nhân bất khả kháng ;
- Thời hạn bảo hành là 12 tháng kể từ ngày hai Bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao công trình ;

ĐIỀU 8. QUYẾT TOÁN VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

1. Quyết toán Hợp đồng

- Trong vòng 05 ngày sau khi nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của Hợp đồng, Bên B sẽ trình cho Bên A (Bộ) quyết toán Hợp đồng, bao gồm các tài liệu sau:
 - + Biên bản nghiệm thu hoàn thành toàn bộ công việc thuộc phạm vi Hợp đồng;
 - + Bản xác nhận giá trị khối lượng công việc phát sinh tăng, phát sinh giảm (nếu có) ngoài phạm vi Hợp đồng;
 - Bảng tính giá trị quyết toán Hợp đồng (gọi là quyết toán A-B), trong đó nêu rõ phần đã thanh toán và giá trị còn lại mà Bên A có trách nhiệm thanh toán cho Bên B;
 - Các tài liệu khác theo thỏa thuận của hai Bên (nếu có);
 - Thời hạn Bên B giao nộp hồ sơ quyết toán Hợp đồng không được quá 05 ngày kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành toàn bộ nội dung công việc cần thực hiện theo Hợp đồng, bao gồm cả công việc phát sinh (nếu có);
2. Thanh lý Hợp đồng
- Việc thanh lý Hợp đồng được thực hiện sau khi bên A thanh toán hết số tiền cho bên B và bên B hoàn thành xong các nghĩa vụ cho bên A thì xem như hợp đồng đã được thanh lý ;

ĐIỀU 9. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Các văn bản kèm theo và không thể tách rời Hợp đồng này gồm : Bản vẽ thiết kế , bản vẽ thi công , bảng báo giá được duyệt bởi hai Bên . Các thay đổi phát sinh (nếu có) phải được lập bằng văn bản và phải có sự xác nhận của cả hai Bên .
- Hai bên cam kết sẽ thực hiện đúng những điều khoản đã ghi trong hợp đồng, không bên nào được đơn phương hủy bỏ hợp đồng làm ảnh hưởng đến hoạt động của bên kia. Nếu có gì vướng mắc thì hai bên cùng bàn bạc giải quyết trên tinh thần đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau;
- Một trong hai bên có quyền dừng hoặc hủy bỏ Hợp đồng nếu một trong hai bên vi phạm các điều khoản của hợp đồng này nhưng phải thông báo bằng văn bản và các bên cùng nhau bàn bạc thống nhất các thỏa thuận hoặc do pháp luật quy định . Bên vi phạm sẽ phải chịu đầy đủ các chi phí ,kể các chi phí phát sinh liên quan đến hợp đồng này ;
- Trường hợp dừng hoặc hủy Hợp đồng , các khối lượng công việc của hạng mục nào vẫn đang thi công dang dở (bao gồm nhân công) , thì trong vòng 02 ngày kể từ ngày đồng ý dừng hoặc hủy Hợp đồng , hai Bên phải tiến hành nghiệm thu theo khối lượng thực tế và dựa theo giá trị của bảng báo giá đã được duyệt bởi hai Bên. Bên có lỗi sẽ phải chịu chi phí cho khối lượng công việc còn dang dở này;

- Trong trường hợp hai bên không tự giải quyết được, hai bên sẽ thống nhất đưa vụ việc đến Tòa Án Kinh Tế, quyết định của Tòa Án Kinh Tế Tỉnh Bình Dương sẽ là quyết định cuối cùng, các chi phí về kiểm tra, giám định do Bên có lỗi chịu;
- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký, các bên phải có nghĩa vụ thực hiện theo các điều khoản đã ký kết;
- Hợp đồng được lập thành 04 bản có giá trị như nhau, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A



LÊ CAO SINH

ĐẠI DIỆN BÊN B



VI ĐỨC HẢI











